

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Danh mục Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, quy định các nội dung được giao (đợt 6 năm 2026)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 178/TTr-STP ngày 28 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Danh mục Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết và quy định các nội dung được giao tại Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, các Nghị định của Chính phủ (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Cơ quan được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh quy định chi tiết và quy định các nội dung được giao, bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

DANH MỤC
Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết và quy định các nội dung được giao
tại Luật Xây dựng số 135/2025/QH15, các Nghị định của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1	Luật Xây dựng số 135/2025/QH15	01/7/2026	Điều b khoản 1 Điều 72	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp chấp thuận về địa điểm, quy mô và thời gian tồn tại của công trình sử dụng cho việc tổ chức các sự kiện	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao
2	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	18/7/2024	Điều c khoản 2 Mục III Phụ lục VII	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương và hệ số K được quy định tại khoản 2 Mục III Phụ lục này, quy định, hướng dẫn áp dụng các hệ số K thành phần trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
3	Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức	01/7/2025	Điểm b khoản 1 Điều 67	Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Phân cấp, ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan tương đương cấp Sở, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 64 Nghị định này.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao
4	Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản	01/3/2026	Khoản 2 Điều 38	Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao
5	Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức	31/12/2025	Khoản 2 Điều 11	Thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Phê duyệt, điều chỉnh hoặc phân cấp, ủy quyền phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm, tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
6	Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng	01/7/2026	Khoản 3 Điều 35	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế phối hợp và quy định trách nhiệm, chế tài xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc khảo sát, thu thập thông tin giá các yếu tố chi phí trực tiếp cấu thành giá công tác xây dựng trên địa bàn	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao
7	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	01/7/2026	Khoản 5 Điều 52	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về quy mô, chiều cao đối với công trình xây dựng mới và công trình đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo; thời hạn tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định chi tiết
			Khoản 1 Điều 62	Trên cơ sở kế hoạch thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn, vị trí xây dựng công trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về quy mô, chiều cao đối với công trình xây dựng mới và công trình đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo; thời hạn tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định chi tiết
			Điểm b khoản 4 Điều 73	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án đầu tư công, dự án sử dụng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn ngân sách nhà nước khác không	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
				thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư				
			Khoản 6 Điều 73	Căn cứ điều kiện cụ thể của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quyền điều chỉnh, phân cấp thẩm quyền thẩm định quy định tại khoản 5 Điều này như sau: a) Giữa các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành với ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được giao quản lý; b) Giữa các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành với cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính của xã.	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao
			Khoản 7 Điều 73	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn trừ công trình bí mật nhà nước, công trình xây dựng khẩn cấp, cấp bách, công trình xây dựng tạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 43 Luật Xây dựng năm 2025, cụ thể như sau: a) Ban hành các quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn;	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý III năm 2026	Quy định nội dung được giao

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
				b) Phân cấp quản lý trật tự xây dựng cho Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn; c) Phân cấp, ủy quyền tiếp nhận thông báo khởi công theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Xây dựng năm 2025.				
8	Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức	01/7/2026	Điểm b khoản 1 Điều 11	Đơn vị sự nghiệp công lập không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện phê duyệt vị trí việc làm hoặc phân cấp, ủy quyền cho cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập hoặc cho đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc phê duyệt vị trí việc làm.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao
9	Nghị định số 259/2026/NĐCP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	01/7/2026	Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 58	Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: a) Ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về viên chức; c) Phân cấp việc thực hiện các nội dung quy định tại điểm d khoản 1 Điều 55 Nghị định này, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập hoặc thuộc thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Luật Viên chức số 129/2025/QH15 hoặc theo quy định tại Nghị định này.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao

DANH MỤC

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung được giao tại các Nghị định của Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1	Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đề điều và phòng, chống thiên tai	05/02/2026	Điều b khoản 1 Điều 12 (sửa đổi khoản 1 Điều 33 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đề điều)	Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập được hưởng trợ cấp ngày công lao động như sau: Khi tập huấn, huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hàng ngày thì được bố trí nơi ăn, nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe một lần đi và về như cán bộ, công chức cấp xã; được hỗ trợ tiền ăn theo mức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều, khoản, điểm (nội dung giao quy định)	Tên văn bản quy định chi tiết hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
2	Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức	01/7/2025	Điểm b khoản 2 Điều 67	Nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Thực hiện hoặc phân cấp việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 5 Điều 64 Nghị định này đối với công chức theo phân cấp thẩm quyền quản lý.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao
3	Nghị định số 259/2026/NĐCP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	01/7/2026	Điểm đ khoản 2 Điều 58	Nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Phân cấp việc thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền; thực hiện các nội dung quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ của cấp có thẩm quyền.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, UBND các xã, phường	Quý IV năm 2026	Quy định nội dung được giao